

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1.1. Tên môn học: **THẨM ĐỊNH TÍN DỤNG** Mã môn học: FINA3304

1.2. Khoa/Ban phụ trách: Tài chính – Ngân hàng

1.3. Số tín chỉ: **03 TC (LT)**

2. MÔ TẢ MÔN HỌC

+ Yêu cầu đối với môn học: Để học tập và tiếp thu tốt đòi hỏi sinh viên phải học xong các môn học cơ sở khác như: Kinh tế học, Kế toán, Luật, Thanh toán quốc tế, Nghiệp vụ ngân hàng thương mại, Phân tích báo cáo tài chính, Quản trị tài chính.

+ Yêu cầu đối với sinh viên:

- Dự lớp: Do môn học được thiết kế từ khái quát đến chi tiết, những vấn đề được trình bày ở chương trước sẽ được vận dụng ở chương sau, nên yêu cầu sinh viên dự giờ giảng liên tục theo lịch giảng, đọc giáo trình chính và những tài liệu liên quan, làm đầy đủ bài tập. Ngoài ra, yêu cầu sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm, thảo luận với bạn cùng học để nắm bắt vấn đề một cách đa chiều, hiệu quả hơn.

- Nghiên cứu: đọc thêm các tài liệu tham khảo.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC

3.1. Mục tiêu chung:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về phân tích và thẩm định hồ sơ đề nghị vay vốn của khách hàng.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi hoàn thành môn học này người học có thể có được các khả năng sau:

3.2.1. Kiến thức:

- Luật dân sự, luật kinh tế, luật các tổ chức tín dụng và các quy định liên quan.
- Đọc hiểu, đánh giá báo cáo tài chính của khách hàng.
- Nguyên tắc, quy trình trong việc thẩm định khách hàng vay vốn.

3.2.2. Kỹ năng:

- Thẩm định được năng lực pháp lý của khách hàng cá nhân và pháp nhân.
- Thẩm định được năng lực tài chính của khách hàng.

- Thẩm định được tính hiệu quả của phương án kinh doanh.
- Thẩm định được tính hiệu quả của dự án đầu tư
- Nhận biết các rủi ro trong phương án và dự án.
- Định giá được tài sản đảm bảo.
- Thực hành xếp hạng tín dụng khách hàng.
- Lập tờ trình thẩm định tín dụng.

3.2.3. Thái độ:

Giúp sinh viên thấy được tầm quan trọng trong việc thẩm định, đánh giá khách hàng vay vốn một cách trung thực, chính xác. Từ đó, đảm bảo chất lượng tín dụng cho các ngân hàng thương mại.

4. NỘI DUNG MÔN HỌC

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
1.	Tổng quan về thẩm định tín dụng	1.1.Những vấn đề cơ bản về tín dụng 1.1.1.Khái niệm tín dụng 1.1.2.Hoạt động cấp tín dụng 1.1.3.Cơ sở pháp lý 1.1.4.Phạm vi áp dụng 1.1.5.Nguyên tắc cho vay 1.1.6.Điều kiện cho vay 1.1.7.Đối tượng cho vay 1.1.8.Phương thức cho vay 1.1.9.Phân loại cho vay 1.1.10.Lãi suất cho vay 1.1.11.Quy trình tín dụng 1.2. Những vấn đề cơ bản về thẩm định 1.2.1.Thẩm định tín dụng là gì 1.2.2.Mục đích thẩm định 1.2.3.Tài liệu thẩm định 1.2.4.Uu nhược điểm của các nguồn tài liệu 1.2.5.Quy trình thẩm định tín dụng 1.2.6.Tổ chức thực hiện thẩm định 1.2.7.Kiểm soát rủi ro trong thẩm định	4.5	2.5	1	1	
2.	Thẩm định chung về khách hàng	2.1.Năng lực pháp lý 2.1.1.Mục đích thẩm định năng lực pháp lý 2.1.2.Năng lực pháp lý khách hàng cá nhân 2.1.3.Năng lực pháp lý khách hàng doanh nghiệp 2.2.Năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh 2.2.1.Tìm hiểu chung 2.2.2.Mô hình tổ chức	4.5	2.5	1	1	

STT	Tên chương	Mục, tiêu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
		2.2.3.Khả năng quản trị 2.2.4.Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2.2.5.Quan hệ tín dụng 2.2.6.Đánh giá rủi ro					
3.	Thẩm định năng lực tài chính	3.1.Một số vấn đề về thẩm định năng lực tài chính 3.1.1.Tài liệu sử dụng 3.1.2.Nguyên tắc thẩm định 3.2.Thẩm định năng lực tài chính khách hàng doanh nghiệp 3.2.1.Thẩm định độ tin cậy của BCTC 3.2.2.Phân tích các chỉ số tài chính 3.2.3.Đánh giá tình hình tài chính	4.5	2.5	1	1	
4.	Thẩm định phương án sản xuất kinh doanh	4.1.Mục đích thẩm định 4.2.Tài liệu thẩm định 4.3.Nội dung thẩm định 4.4.Xác định số tiền cho vay 4.4.1.Cho vay từng lần 4.4.2.Cho vay theo hạn mức tín dụng	4.5	2.5	1	1	
5.	Thẩm định dự án đầu tư	5.1.Các vấn đề liên quan cho vay dự án đầu tư 5.1.1.Các hình thức tài trợ đối với dự án đầu tư 5.1.2.Xác định HMTD 5.2.Nội dung thẩm định dự án đầu tư 5.2.1.Đối tượng 5.2.2.Mục đích 5.2.3.Ý nghĩa 5.2.4.Nội dung cần thẩm định 5.3.Các chỉ số tài chính cần thẩm định 5.3.1.NPV 5.3.2.IRR 5.3.3.Nguồn trả nợ hàng năm 5.3.4.Thời gian hoàn trả vốn vay 5.3.5.Khả năng trả nợ dài hạn (DSCR) 5.3.6.WACC 5.4.Các loại rủi ro và biện pháp phòng ngừa rủi ro 5.4.1.Rủi ro cơ chế chính sách, vĩ mô 5.4.2.Rủi ro xây dựng 5.4.3.Rủi ro thị trường, thanh toán 5.4.4.Rủi ro yếu tố đầu vào 5.4.5.Rủi ro kỹ thuật vận hành 5.4.6.Rủi ro hỏa hoạn ...	9	5	2	2	
6.	Thẩm định tài	6.1.Một số quy định về thẩm định tài sản đảm bảo	9	5	2	2	

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
	sản đảm bảo	6.1.1. Khái niệm tài sản đảm bảo 6.1.2. Biện pháp bảo đảm tiền vay 6.1.3. Mục đích thẩm định tài sản đảm bảo 6.2. Thẩm định động sản 6.2.1. Vàng bạc đá quý 6.2.2. Phương tiện vận tải 6.2.3. Máy móc thiết bị 6.2.4. Hàng hóa nguyên vật liệu 6.2.5. Giấy tờ có giá 6.3. Thẩm định bất động sản 6.3.1. Quy định chung về thẩm định bất động sản 6.3.2. Quy trình thẩm định bất động sản 6.3.3. Các phương pháp định giá bất động sản					
7.	Xếp hạng tín dụng doanh nghiệp	7.1. Khái niệm 7.2. Mục đích 7.3. Tài liệu 7.4. Quy trình xếp hạng 7.4.1. Thu thập thông tin 7.4.2. Xác định ngành 7.4.3. Chấm điểm quy mô doanh nghiệp 7.4.4. Chấm điểm chỉ số tài chính 7.4.5. Tổng hợp điểm và xếp hạng 7.4.6. Trình phê duyệt kết quả 7.5. Ý nghĩa xếp hạng tín dụng	4.5	2.5	1	1	
8.	Thẩm định tín dụng cá nhân	8.1. Tín dụng sản xuất kinh doanh 8.1.1. Tài liệu thẩm định 8.1.2. Thẩm định năng lực trả nợ 8.2. Tín dụng tiêu dùng 8.2.1. Đặc điểm 8.2.2. Các loại tín dụng tiêu dùng 8.2.3. Quy trình tín dụng 8.2.4. Tài liệu 8.2.5. Nội dung thẩm định	3.5	1.5	1	1	
9.	Viết tờ trình	9.1. Thông tin khách hàng 9.2. Đề xuất của khách hàng 9.3. Đánh giá chung về khách hàng 9.4. Phân tích tình hình tài chính của khách hàng 9.5. Thẩm định phương án và khả năng trả nợ 9.6. Biện pháp bảo đảm tiền vay 9.7. Đánh giá rủi ro và các biện pháp phòng ngừa 9.8. Xếp hạng tín nhiệm 9.9. Đề xuất tín dụng	1	1			

Ghi chú: TC: Tổng số tiết; LT: lý thuyết; BT: bài tập; TH: Thực hành.

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tài liệu chính: Slide bài giảng của Th.S Phan Ngọc Tấn
- Tài liệu tham khảo thêm:

- ✓ Nguyễn Minh Kiều, 2011, Thẩm định tín dụng, NXB Thống kê
- ✓ Phan Thị Cúc, 2009, Bài tập - bài giải Nghiệp vụ NHTM Tín dụng ngân hàng, NXB Đại học quốc gia TP.HCM
- ✓ Sổ tay tín dụng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
- ✓ Nguyễn Minh Hoàng, 2005, Định giá tài sản, Học Viện Tài Chính

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng điểm trung bình có trọng số từ hai cột điểm với trọng số tương ứng như sau:

- Bài tập, thảo luận, kiểm tra giữa kỳ: 30% tổng điểm
- Bài thi hết môn : 70% tổng điểm bằng hình thức thi tự luận.

7. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1.	Buổi 1	Chương 1: Tổng quan về tín dụng -Những vấn đề cơ bản về tín dụng -Những vấn đề cơ bản về thẩm định	
2.	Buổi 2	Chương 2: Thẩm định chung về khách hàng -Năng lực pháp lý -Năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh -Thực hành bài tập	
3.	Buổi 3	Chương 3: Thẩm định năng lực tài chính -Một số vấn đề về thẩm định năng lực tài chính -Thẩm định năng lực tài chính khách hàng doanh nghiệp -Thực hành bài tập	
4.	Buổi 4	Chương 4: Thẩm định phương án kinh doanh -Mục đích thẩm định -Tài liệu thẩm định -Nội dung thẩm định -Xác định số tiền cho vay -Thực hành bài tập	
5.	Buổi 5	Chương 5: Thẩm định dự án đầu tư -Các vấn đề liên quan cho vay dự án đầu tư	

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
		-Nội dung thẩm định dự án đầu tư -Các chỉ số tài chính cần thẩm định -Thực hành bài tập	
6.	Buổi 6	Chương 5: Thẩm định dự án đầu tư (TT) -Các loại rủi ro và biện pháp phòng ngừa rủi ro -Thực hành bài tập	
7.	Buổi 7	Chương 6: Thẩm định tài sản đảm bảo -Một số quy định về thẩm định tài sản đảm bảo -Thẩm định động sản -Thẩm định bất động sản -Thực hành bài tập	
8.	Buổi 8	Chương 6: Thẩm định tài sản đảm bảo (TT) -Thẩm định bất động sản -Thực hành bài tập	
9.	Buổi 9	Chương 7: Xếp hạng tín dụng -Khái niệm -Mục đích -Tài liệu -Quy trình xếp hạng -Ý nghĩa xếp hạng tín dụng -Thực hành bài tập Chương 8: Thẩm định tín dụng cá nhân -Tín dụng sản xuất kinh doanh -Tín dụng tiêu dùng -Thực hành bài tập	
10.	Buổi 10	Chương 9: Viết tờ trình Kiểm tra giữa kỳ Ôn tập	

7.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1.	Buổi 1	Chương 1: Tổng quan về tín dụng -Những vấn đề cơ bản về tín dụng -Những vấn đề cơ bản về thẩm định	
2.	Buổi 2	Chương 2: Thẩm định chung về khách hàng -Năng lực pháp lý -Năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh -Thực hành bài tập	
3.	Buổi 3	Chương 3: Thẩm định năng lực tài chính -Một số vấn đề về thẩm định năng lực tài chính -Thẩm định năng lực tài chính khách hàng doanh nghiệp -Thực hành bài tập	
4.	Buổi 4	Chương 4: Thẩm định phương án kinh doanh -Mục đích thẩm định -Tài liệu thẩm định	

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
		-Nội dung thẩm định -Xác định số tiền cho vay -Thực hành bài tập	
5.	Buổi 5	Chương 5: Thẩm định dự án đầu tư -Các vấn đề liên quan cho vay dự án đầu tư -Nội dung thẩm định dự án đầu tư -Các chỉ số tài chính cần thẩm định -Thực hành bài tập	
6.	Buổi 6	Chương 5: Thẩm định dự án đầu tư (TT) -Các loại rủi ro và biện pháp phòng ngừa rủi ro -Thực hành bài tập	
7.	Buổi 7	Chương 6: Thẩm định tài sản đảm bảo -Một số quy định về thẩm định tài sản đảm bảo -Thẩm định động sản -Thẩm định bất động sản -Thực hành bài tập	
8.	Buổi 8	Chương 6: Thẩm định tài sản đảm bảo (TT) -Thẩm định bất động sản -Thực hành bài tập	
9.	Buổi 9	Chương 7: Xếp hạng tín dụng -Khái niệm -Mục đích -Tài liệu -Quy trình xếp hạng -Ý nghĩa xếp hạng tín dụng -Thực hành bài tập	
10.	Buổi 10	Chương 8: Thẩm định tín dụng cá nhân -Tín dụng sản xuất kinh doanh -Tín dụng tiêu dùng -Thực hành bài tập	
11.	Buổi 11	Chương 9: Viết tờ trình	
12.	Buổi 12	Kiểm tra giữa kỳ	
13.	Buổi 13	Ôn tập	

KHOA TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN VĂN THUẬN